

Ngân Hàng TMCP Á Châu

(HOSE: ACB)

An toàn vững bước

Tăng Tỷ Trọng
(Cập nhật)

Giá mục tiêu:

25,500VND

Lợi nhuận kỳ vọng: +15,6%

CTCP Chứng khoán Mirae Asset Việt Nam

Nguyễn Dương Công Nguyên, nguyen.ndc@miraeasset.com.vn

Điểm nhấn đầu tư

Nền tảng vững chắc

- Dù chất lượng tài sản có phần sụt giảm, nhưng so với mặt bằng chung, chỉ số của ACB vẫn tỏ ra vượt trội so với phần lớn các NHTM. Theo quan điểm của chúng tôi, kinh tế tăng trưởng chậm sẽ dẫn đến chi phí trích lập dự phòng ngắn hạn cho ACB (so với gánh nặng dài hạn) nhờ dư nợ cho vay của ACB tập trung vào nhóm KH cá nhân (KHCV) và doanh nghiệp vừa và nhỏ (DNVN). Trong 5 năm qua, tỷ trọng hai nhóm này luôn chiếm hơn 90% dư nợ cho vay của ACB (94% tính đến quý 2 năm 2023), điều này sẽ loại trừ yếu tố bất ngờ từ áp lực trích lập dự phòng tăng đột biến do rủi ro thanh khoản khó khăn của các tập đoàn với bối cảnh kinh tế bất ổn.
- Các tỷ lệ an toàn vốn (CAR) cao và thanh khoản ổn định sẽ tạo động lực cho tăng trưởng dài hạn của ngân hàng. Đến cuối Q2/2023, CAR ACB tăng nhẹ 0.1%p sv. 2022 lên 12.9%. Bên cạnh đó, các tỷ lệ đo sức khỏe thanh khoản của ngân hàng duy trì ở mức an toàn, bao gồm tỷ lệ cho vay trên tiền gửi (LDR) (79,1% sv. trần là 85%), tỷ lệ huy động vốn ngắn hạn trên tổng cho vay trung dài hạn (19,2% sv. trần 34%), và tỷ lệ dự trữ thanh khoản (17,2% sv. tối thiểu 10%). Nhìn chung, ACB được kỳ vọng duy trì tăng trưởng tín dụng ổn định, qua đó hỗ trợ tăng trưởng thu nhập.

KQKD Q2/2023

Tăng trưởng tín dụng phục hồi; chất lượng tài sản giảm nhẹ; lợi nhuận như kỳ vọng

- Đến cuối Q2/2023, tổng danh mục cho vay của ngân hàng tăng 4.6% sv. 2022 hay 5.4% sv. Q1/2023, đạt 429 nghìn tỷ. Như vậy tăng trưởng tín dụng của ACB đã bắt kịp với tăng trưởng chung của ngành trong quý 2. Về huy động, tăng trưởng tiền gửi của ACB có phần vượt trội hơn so với mặt bằng chung là 4.2% sv. 2022 trong khi toàn hệ thống chỉ tăng trưởng 3.3% đến 20/06/2023.
- Do tác động của các yếu tố bất lợi trong điều kiện vĩ mô, chất lượng tài sản của ACB tiếp tục suy giảm trong Q2/2023. Tổng nợ dưới chuẩn tăng 13.3% sv. 2022 lên 4.5 nghìn tỷ, tương đương với tỷ lệ nợ xấu (NPL) là 1.07% (+12bps sv. 2022). Tỷ lệ bao phủ nợ xấu cũng giảm 9%p xuống còn 105% cuối quý 2 2023.
- LN của ACB trong quý 2 đi ngang do thiếu hỗ trợ từ nguồn thu nhập bán chéo bảo hiểm. LNTT quý 2 đạt 4.8 nghìn tỷ (-1.7% sv.ck.), do thu nhập thuần từ các hoạt động dịch vụ và thu nhập khác giảm lần lượt 19.4% và 21.7% sv.ck. Lũy kế 2 quý đầu năm 2023, LNTT ACB đạt xấp xỉ 10 nghìn tỷ, tăng 11% sv.ck. và đạt 50% KHKD.

Định giá

Duy trì khuyến nghị Tăng Tỷ Trọng; nâng giá mục tiêu lên 25,500 VND/CP

Chúng tôi duy trì khuyến nghị Tăng Tỷ Trọng và nâng giá mục tiêu cho ACB lên 25,500 đồng (từ 22,900 đồng, đã điều chỉnh cố tức), do các điều chỉnh tăng trong dự phóng lợi nhuận của ngân hàng. Các yếu tố tích cực của ACB bao gồm: 1) chất lượng tài sản vượt trội và tỷ lệ bao phủ nợ xấu cao; 2) tăng trưởng bền bỉ trong gần một thập kỷ; và 3) nền tảng vững chắc và chiến lược kinh doanh thận trọng đảm bảo tăng trưởng dài hạn.

Dữ liệu



Giá hiện tại (07/24/2023, VND)	22,050	Vốn hóa (tỷ đồng)	85,449
Index	1,190.3	SLCP ĐLH (triệu cổ phiếu)	3,884
Tăng trưởng EPS (23, %)	-4.3	Tỷ lệ CP tự do chuyển nhượng (%)	80.7
P/E (23F, x)	5.7	Giá thấp nhất 52 tuần (VND)	15,174
P/E Index (x)	11.9	Giá cao nhất 52 tuần (VND)	23,043

Biến động giá

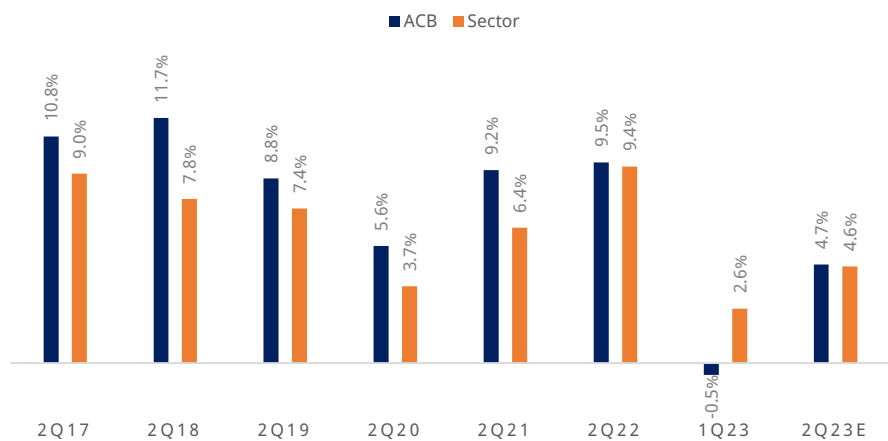
(%)	1T	6T	12T
Tuyệt đối	0.7	-2.5	4.1
Tương đối	-4.7	-9.9	4.5

Lợi nhuận và mức định giá các năm

FY (31/12)	2020	2021	2022	2023F	2024F	2025F
Thu nhập lãi thuần (tỷ đồng)	14,600	18,945	23,534	27,209	30,357	33,139
Thu nhập ngoài lãi (tỷ đồng)	3,560	4,619	5,257	6,171	6,502	7,220
LNHD (tỷ đồng)	9,594	11,998	17,114	19,610	21,351	24,501
Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	7,683	9,603	13,688	15,695	17,089	19,609
EPS (VND)	2,809	3,555	4,023	3,848	4,132	4,742
P/E (x)	8.0	6.2	5.5	5.7	6.2	5.4
GTSS (VND)	13,119	10,101	17,303	17,355	20,703	24,235
P/B (x)	1.7	2.2	1.3	1.3	1.2	1.1

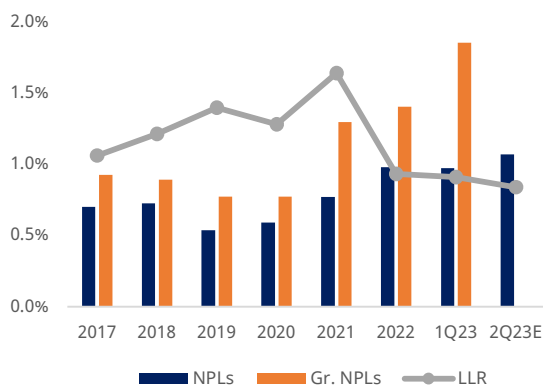
Nguồn: Dữ liệu công ty, Bloomberg, Mirae Asset Research dự phóng

PLEASE SEE ANALYST CERTIFICATIONS AND IMPORTANT DISCLOSURES AND DISCLAIMERS IN APPENDIX 1 AT THE END OF REPORT.

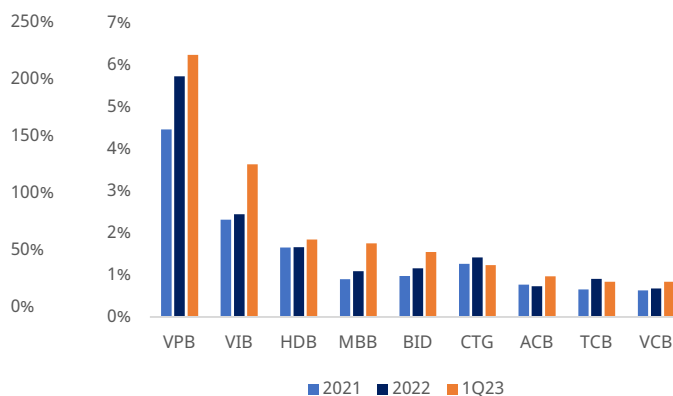
Hình 1. Tăng trưởng tín dụng phục hồi (sv. đầu kỳ)

Nguồn: Dữ liệu công ty, Mirae Asset Research

Tăng trưởng tín dụng phục hồi trong quý Q2/2023 và bắt kịp với tăng trưởng chung của ngành. Lý do chính khiến tăng trưởng cho vay của ngân hàng thấp trong quý 1 2023 là do tệp khách hàng trọng tâm của ACB, trong đó tập trung nhiều vào cho vay doanh nghiệp vừa và nhỏ (DNVVN) và khách hàng cá nhân, chiếm 94% dư nợ của ngân hàng. Mảng dẫn dắt tăng trưởng tín dụng của ACB trong quý 2 là cho vay doanh nghiệp (+7.6% sv. 2022), trong khi cho vay cá nhân chỉ tăng nhẹ ở mức 3% sv. 2022. Chúng tôi kỳ vọng tín dụng của ngân hàng sẽ tiếp tục tăng trưởng trong nửa còn lại năm 2023 nhờ các chính sách kích cầu cũng như lãi suất giảm.

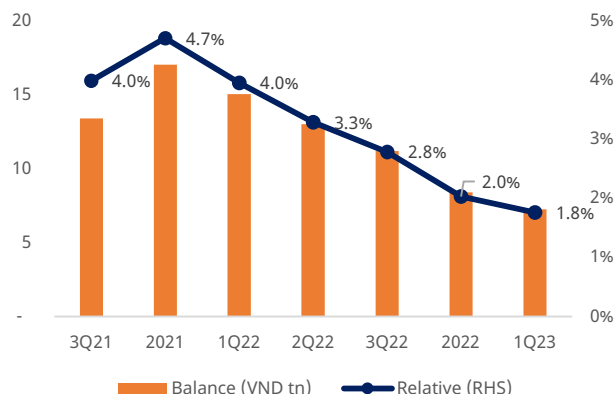
Hình 2. Chất lượng tài sản giảm

Nguồn: Dữ liệu công ty, Mirae Asset Research

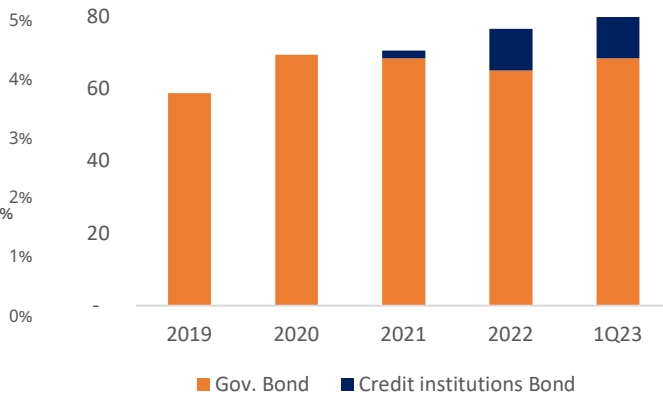
Hình 3. Tỷ lệ nợ xấu của nhóm NH theo dõi

Mặc dù chất lượng tài sản có phần giảm sút, nhưng chỉ số của ACB vẫn tỏ ra vượt trội so với phần lớn các ngân hàng thương mại. Chất lượng tài sản của ACB được kỳ vọng sẽ phần nào cải thiện dựa trên giả định tăng trưởng cho vay trở lại và tăng tốc độ xử lý nợ xấu tồn đọng từ quý 3 năm 2023. Ngoài ra, chúng tôi cũng kỳ vọng nợ xấu của ACB sẽ sớm đạt đỉnh vào cuối năm 2023.

Hình 4. Nợ tái cơ cấu liên quan đến COVID-19



Hình 5. Danh mục đầu tư rủi ro thấp (nghìn tỷ)

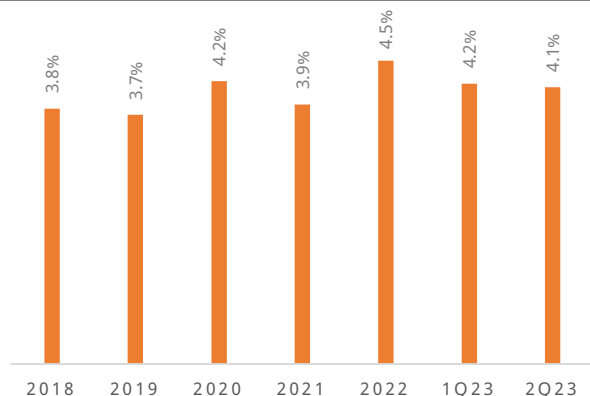


Nguồn: Dữ liệu công ty, Mirae Asset Research

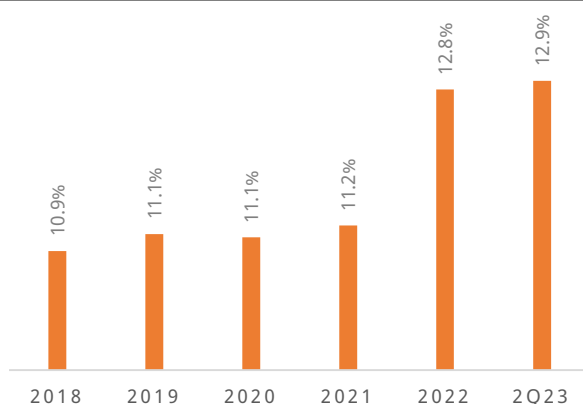
Chú thích: Balance: trị tuyệt đối; relative: tương đối; Gov. bond: TPCP; Credit institutions bond: TP tổ chức tín dụng phát hành

So với các ngân hàng có quy mô gần tương đồng như MBB, TCB, VPB, danh mục ACB gần như không có rủi ro tiềm ẩn. Các khoản vay được cơ cấu lại của ACB liên quan đến COVID-19 đã giảm mạnh xuống còn khoảng 5.8 nghìn tỷ, chiếm 1.4% dư nợ cho vay cuối Q2/2023. Ngoài ra, ACB cũng cho biết nợ tái cơ cấu theo Thông tư 02/2023 cũng tương đối nhỏ với 1.2 nghìn tỷ, chiếm 0.27% tổng dư nợ của ngân hàng cuối quý 2. Như vậy, tổng hai danh mục dư nợ tái cơ cấu của ngân hàng chỉ chiếm khoảng dưới 1.7% tổng dư nợ của ngân hàng, theo chúng tôi là một mức không quá đáng ngại. Bên cạnh đó, ACB vẫn kiên định với chiến lược tránh rủi ro tập trung qua việc không tham gia đầu tư trái phiếu doanh nghiệp và hạn chế cho vay các tập đoàn lớn (chỉ chiếm khoảng 6% tổng dư nợ cho vay), khá thấp so với mức trung bình 32% của các ngân hàng vừa đề cập. Nhìn chung, chúng tôi đánh giá ACB là một ngân hàng tốt với các rủi ro tiềm ẩn thấp.

Hình 6. NIM (tính theo quý) giảm



Hình 7. Tỷ lệ an toàn vốn cao



Nguồn: Dữ liệu công ty, Mirae Asset Research

Bộ đệm vốn cao và triển vọng chất lượng tài sản tốt sẽ giúp ngân hàng giảm thiểu tác động từ các yếu tố bên ngoài lên thu nhập. Dựa trên giả định tín dụng bắt đầu hồi phục từ giai đoạn giữa năm 2023, chúng tôi kỳ vọng NIM của ACB sẽ dần hồi phục vào các quý cuối năm, duy trì tăng trưởng lợi nhuận. Nhìn chung, phương thức cho vay thận trọng hỗ trợ ACB đạt được mục tiêu kép bao gồm tăng trưởng tín dụng và an toàn vốn, tạo nền cho tăng trưởng bền vững cả về thu nhập và tài sản.

NH TMCP Á Châu (HOSE: ACB)

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh (tóm tắt)

(Tỷ đồng)	FY21	FY22F	FY23F	FY24F
Doanh thu từ lãi	33,714	40,699	57,060	60,676
Chi phí lãi vay	14,769	17,165	29,851	30,320
Thu nhập lãi thuần	18,945	23,534	27,209	30,357
Doanh thu thuần từ dịch vụ	2,894	3,526	3,838	4,428
Doanh thu thuần khác	1,725	1,730	2,333	2,074
Thu nhập từ HĐKD	23,564	28,790	33,379	36,859
Chi phí hoạt động	8,230	11,605	11,015	12,901
Lợi nhuận trước dự phòng	15,334	17,185	22,364	23,958
Tổng chi phí dự phòng	3,336	71	2,754	2,607
LNTT	11,998	17,114	19,610	21,351
Thuế TNDN	2,395	3,426	3,915	4,263
LNST	9,603	13,688	15,695	17,089
Lợi nhuận thuần (trừ CĐTS)	9,603	13,688	15,695	17,089

Cân đối kế toán (tóm tắt)

(tỷ đồng)	FY21	FY22F	FY23F	FY24F
Tiền và các khoản tương đương	89,678	108,090	126,772	141,563
Chứng khoán	71,122	76,990	82,709	85,641
Cho vay	356,051	408,857	459,764	513,801
Tài sản cố định hữu hình	2,685	2,850	2,850	2,878
Tài sản khác	8,233	11,089	12,568	13,702
Tổng tài sản	527,770	607,875	684,663	757,585
Tiền gửi	379,921	413,953	479,959	536,943
Nợ vay	54,394	68,347	61,140	61,509
GTCG	30,548	44,304	53,165	53,165
Khoản nợ khác	18,007	22,833	20,060	22,060
Tổng nợ	482,869	549,437	614,324	673,678
Vốn góp chủ sở hữu	27,019	33,774	40,529	48,635
Thặng dư vốn cổ phần	272	272	272	272
Lợi nhuận giữ lại	10,445	15,172	18,279	21,402
Quỹ dự trữ	0	0	0	0
Lợi ích cổ đông không kiểm soát	7,164	9,220	11,258	13,598
Tổng vốn chủ sở hữu	44,901	58,439	70,338	83,906

Phân tích DuPont (%)

	FY21	FY22F	FY23F	FY24F
Thu nhập từ lãi	6.9	7.2	8.3	8.4
Chi phí lãi	3.0	3.0	4.4	4.2
Lợi nhuận từ lãi	3.9	4.1	4.0	4.2
Thu nhập ròng từ dịch vụ	0.6	0.6	0.6	0.6
Thu nhập ròng khác	0.4	0.3	0.3	0.3
Tổng lợi nhuận hoạt động kinh doanh	4.8	5.1	4.9	5.1
Tổng chi phí hoạt động kinh doanh	1.7	2.0	1.6	1.8
PPOP	3.2	3.0	3.3	3.3
Tổng chi phí dự phòng	0.7	0.0	0.4	0.4
Lợi nhuận thuần khác	2.5	3.0	2.9	3.0
LNTT	0.5	0.6	0.6	0.6
Thuế thu nhập	2.0	2.4	2.3	2.4
ROA	2.0	2.4	2.3	2.4
Đòn bẩy (x)	12.1	11.0	9.6	9.4
ROE	23.7	26.3	24.2	21.7
Chất lượng tài sản (%)				
Tỷ lệ nợ xấu	0.8	0.7	1.1	1.0
Tỷ lệ nợ xấu rộng	1.3	1.3	1.5	1.4
Tỷ lệ bao phủ nợ xấu	205.2	155.5	128.3	158.2
Dự phòng trên tổng dư nợ	1.3	1.0	1.2	1.2
Chi phí tín dụng (% tổng cho vay)	0.9	0.0	0.6	0.5
Chi phí tín dụng (% tổng tín dụng)	0.7	0.0	0.5	0.4
Chỉ số trên mỗi cổ phiếu (VNĐ)				
EPS (theo báo cáo)	3,498	4,023		
EPS (trung bình)	3,555	4,023	3,848	4,132
GTSS	10,101	17,303	17,355	20,703
LNTDP/CP	5,675	5,088	5,518	5,911

Nguồn: Dữ liệu công ty, Mirae Asset Vietnam Research

Các chỉ số chính

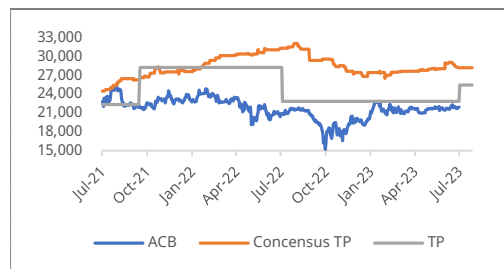
	FY21	FY22F	FY23F	FY24F
Tăng trưởng (CK)				
Cho vay	16.2	14.3	12.7	11.9
Cho vay và phải thu	15.4	14.8	12.5	11.8
Tiền gửi	6.9	9.0	15.9	11.9
Vốn chủ sở hữu	26.7	30.2	20.4	19.3
Tổng tài sản	18.7	15.2	12.6	10.7
Thu nhập ròng từ lãi	29.8	24.2	15.6	11.6
Thu nhập dịch vụ	70.8	21.8	8.8	15.4
LNTDP	45.5	12.1	30.1	7.1
Lợi nhuận HĐKD	25.0	42.6	14.6	8.9
LNST	25.0	42.5	14.7	8.9
Tỷ suất sinh lời				
Chênh lệch lãi ròng	2.9	3.1	2.9	2.9
NIM	4.0	4.2	4.3	4.4
Biên LNTDP	65.1	59.7	67.0	65.0
ROA	2.0	2.4	2.4	2.3
ROE	23.7	26.3	24.2	21.7
Thanh khoản				
LDR (loại trừ GTCG)	95.3	99.9	97.1	97.2
Cho vay trên tài sản	68.4	67.4	67.2	67.5
Tỷ Lệ An Toàn Vốn				
CAR	11.2	12.8		
Tier 1	11.3	12.7		
Tier 2	(0.1)	0.1		
Hiệu quả hoạt động kinh doanh				
Chi phí trên thu nhập	34.9	40.3	33.0	35.0
Chi phí trên tài sản	1.6	1.9	1.6	1.7

PHỤ LỤC

Khuyến cáo quan trọng

Lịch sử khuyến nghị và giá mục tiêu 2 năm gần nhất

Công ty (mã cổ phiếu)	Ngày	Khuyến nghị	Giá mục tiêu
NH TMCP Á Châu	06/11/2021	Mua	22,400
NH TMCP Á Châu	09/27/2021	Mua	28,300
NH TMCP Á Châu	07/15/2022	Tăng Tỷ Trọng	22,900
NH TMCP Á Châu	07/24/2023	Tăng Tỷ Trọng	25,500



Hệ thống khuyến nghị cổ phiếu

Mua	: Lợi nhuận kỳ vọng từ 20% trở lên
Tăng Tỷ Trọng	: Lợi nhuận kỳ vọng từ 10% trở lên
Nằm Giữ	: Lợi nhuận kỳ vọng trong khoảng +/-10%
Bán	: Lợi nhuận kỳ vọng từ -10% trở xuống

Thang đánh giá ngành

Tích Cực	: Các yếu tố cơ bản thuận lợi hoặc đang cải thiện
Trung Tính	: Các yếu tố cơ bản ổn định và dự kiến không có thay đổi trọng yếu
Tiêu Cực	: Các yếu tố cơ bản không thuận lợi hoặc theo xu hướng xấu

* Hệ thống khuyến nghị của chúng tôi dựa trên lợi nhuận kỳ vọng về tăng trưởng giá cổ phiếu trong vòng 12 tháng tiếp theo.

* Giá mục tiêu được xác định bởi chuyên viên phân tích áp dụng các phương pháp định giá được đề cập trong báo cáo, một phần dựa trên dự phóng của người phân tích về lợi nhuận trong tương lai.

* Việc đạt giá mục tiêu có thể chịu tác động từ các rủi ro liên quan đến cổ phiếu, doanh nghiệp, cũng như điều kiện thị trường, vĩ mô nói chung.

Khuyến cáo

Kể từ ngày phát hành, Chứng Khoán Mirae Asset và các chi nhánh không có bất kỳ lợi ích đặc biệt liên quan đến doanh nghiệp chủ thể và không sở hữu trên 1% số lượng cổ phiếu đang lưu hành của doanh nghiệp chủ thể.

Xác nhận của chuyên viên phân tích

Chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm thực hiện báo cáo này xác nhận rằng (i) những quan điểm được trình bày trong báo cáo này phản ánh đúng quan điểm cá nhân các tác giả phát hành và chứng khoán trong báo cáo và (ii) không có phần thù lao nào của chuyên viên phân tích đã, đang, hoặc sẽ trực tiếp hay gián tiếp có liên quan đến các khuyến nghị hay quan điểm thể hiện trong báo cáo này. Tương tự như các nhân viên trong công ty, Chuyên viên phân tích nhận được thù lao dựa trên doanh thu và lợi nhuận tổng thể của Chứng Khoán Mirae Asset, trong đó bao gồm doanh thu từ các đơn vị kinh doanh khác như bộ phận Môi giới tổ chức, Ngân hàng đầu tư hoặc Tư vấn doanh nghiệp. Tại thời điểm phát hành báo cáo, Chuyên viên phân tích không biết về bất kỳ xung đột lợi ích thực tế, trọng yếu nào của Chuyên viên phân tích hoặc Chứng Khoán Mirae Asset.

Tuyên bố miễn trừ trách nhiệm

Báo cáo này được công bố bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Mirae Asset (Việt Nam) (MAS), công ty chứng khoán được phép thực hiện môi giới chứng khoán tại nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và là thành viên của Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam. Thông tin và ý kiến trong báo cáo này đã được tổng hợp một cách thiện chí và từ các nguồn được cho là đáng tin cậy, nhưng những thông tin đó chưa được xác minh một cách độc lập và MAS không cam đoan, đại diện hoặc bảo đảm, rõ ràng hay ngụ ý, về tính công bằng, chính xác, đầy đủ hoặc tính đúng đắn của thông tin và ý kiến trong báo cáo này hoặc của bất kỳ bản dịch nào từ tiếng Anh sang tiếng Việt. Trong trường hợp bản dịch tiếng Anh của báo cáo được chuẩn bị bằng tiếng Việt, bản gốc của báo cáo bằng tiếng Việt có thể đã được cung cấp cho nhà đầu tư trước khi thực hiện báo cáo này.

Đối tượng dự kiến của báo cáo này là các nhà đầu tư tổ chức chuyên nghiệp, có kiến thức cơ bản về môi trường kinh doanh địa phương, các thông lệ chung, luật và nguyên tắc kế toán và không có đối tượng nào nhận hoặc sử dụng báo cáo này vi phạm bất kỳ luật và quy định nào hoặc quy định của MAS và các bên liên kết, chi nhánh đối với các yêu cầu đăng ký hoặc cấp phép ở bất kỳ khu vực tài phán nào sẽ nhận được hoặc sử dụng bất kỳ thông tin nào từ đây.

Báo cáo này chỉ dành cho mục đích thông tin chung, không phải và sẽ không được hiểu là một lời đề nghị hoặc một lời mời chào để thực hiện bất cứ giao dịch chứng khoán hoặc công cụ tài chính nào khác. Báo cáo này không phải là lời khuyên đầu tư cho bất kỳ đối tượng nào và đối tượng đó sẽ không được coi là khách hàng của MAS khi nhận được báo cáo này. Báo cáo này không tính đến các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc nhu cầu cụ thể của các khách hàng cá nhân. Không được dựa vào báo cáo này để thực hiện quyết định độc lập. Thông tin và ý kiến có trong báo cáo này có giá trị kể từ ngày công bố và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Giá và giá trị của các khoản đầu tư được đề cập trong báo cáo này và thu nhập từ các khoản đầu tư đó có thể giảm giá hoặc tăng giá, và các nhà đầu tư có thể phải chịu thua lỗ cho các khoản đầu tư. Hiệu suất trong quá khứ không phải là hướng dẫn cho hiệu suất trong tương lai. Lợi nhuận trong tương lai không được đảm bảo và có thể xảy ra mất vốn ban đầu. MAS, các chi nhánh và giám đốc, cán bộ nhân viên và đại diện của họ không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào đối với bất kỳ tổn thất nào phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này.

MAS có thể đưa ra các báo cáo khác không nhất quán và đưa ra kết luận khác với các ý kiến được trình bày trong báo cáo này. Các báo cáo có thể phản ánh các giả định, quan điểm và phương pháp phân tích khác nhau của các nhà phân tích. MAS có thể đưa ra các quyết định đầu tư không phù hợp với các ý kiến và quan điểm được trình bày trong báo cáo nghiên cứu này. MAS, các chi nhánh và giám đốc, cán bộ, nhân viên và đại diện có thể mua hoặc bán bất kỳ chứng khoán nào bất kỳ lúc nào và có thể thực hiện mua hoặc bán, hoặc đề nghị mua hoặc bán bất kỳ chứng khoán nào như vậy hoặc các công cụ tài chính khác tùy từng thời điểm trên thị trường hoặc theo cách khác, trong từng trường hợp, với tư cách là bên tự doanh hoặc môi giới. MAS và các chi nhánh có thể đã có, hoặc có thể tham gia vào các mối quan hệ kinh doanh với các công ty để cung cấp các dịch vụ ngân hàng đầu tư, tạo lập thị trường hoặc các dịch vụ tài chính khác được cho phép theo luật và quy định hiện hành.

Không một phần nào của báo cáo này có thể được sao chép hoặc soạn thảo lại theo bất kỳ cách thức hoặc hình thức nào hoặc được phân phối lại hoặc xuất bản, toàn bộ hoặc một phần, mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của MAS.

Mirae Asset Securities International Network

Mirae Asset Securities Co., Ltd. (Seoul)

One-Asia Equity Sales Team
Mirae Asset Center 1 Building
26 Eulji-ro 5-gil, Jung-gu, Seoul 04539
Korea

Tel: 82-2-3774-2124

Mirae Asset Securities (USA) Inc.

810 Seventh Avenue, 37th Floor
New York, NY 10019
USA

Tel: 1-212-407-1000

PT. Mirae Asset Sekuritas Indonesia

Equity Tower Building Lt. 50
Sudirman Central Business District
Jl. Jend. Sudirman, Kav. 52-53
Jakarta Selatan 12190
Indonesia

Tel: 62-21-515-3281

Mirae Asset Securities Mongolia UTsk LLC

#406, Blue Sky Tower, Peace Avenue 17
1 Khoroo, Sukhbaatar District
Ulaanbaatar 14240
Mongolia

Tel: 976-7011-0806

Shanghai Representative Office

38T31, 38F, Shanghai World Financial Center
100 Century Avenue, Pudong New Area
Shanghai 200120
China

Tel: 86-21-5013-6392

Mirae Asset Securities (HK) Ltd.

Units 8501, 8507-8508, 85/F
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon
Hong Kong

Tel: 852-2845-6332

Mirae Asset Wealth Management (USA) Inc.

555 S. Flower Street, Suite 4410,
Los Angeles, California 90071
USA

Tel: 1-213-262-3807

Mirae Asset Securities (Singapore) Pte. Ltd.

6 Battery Road, #11-01
Singapore 049909
Republic of Singapore

Tel: 65-6671-9845

Mirae Asset Investment Advisory (Beijing) Co., Ltd

2401B, 24th Floor, East Tower, Twin Towers
B12 Jianguomenwai Avenue, Chaoyang District
Beijing 100022
China

Tel: 86-10-6567-9699

Ho Chi Minh Representative Office

7F, Saigon Royal Building
91 Pasteur St.
District 1, Ben Nghe Ward, Ho Chi Minh City
Vietnam

Tel: 84-8-3910-7715

Mirae Asset Securities (UK) Ltd.

41st Floor, Tower 42
25 Old Broad Street,
London EC2N 1HQ
United Kingdom

Tel: 44-20-7982-8000

Mirae Asset Wealth Management (Brazil) CCTVM

Rua Funchal, 418, 18th Floor, E-Tower Building
Vila Olimpia
Sao Paulo - SP
04551-060
Brazil

Tel: 55-11-2789-2100

Mirae Asset Securities (Vietnam) JSC

7F, Le Meridien Building
3C Ton Duc Thang St.
District 1, Ben Nghe Ward, Ho Chi Minh City
Vietnam

Tel: 84-8-3911-0633 (ext.110)

Beijing Representative Office

2401A, 24th Floor, East Tower, Twin Towers
B12 Jianguomenwai Avenue, Chaoyang District
Beijing 100022
China

Tel: 86-10-6567-9699 (ext. 3300)

Mirae Asset Capital Markets (India) Private Limited

Unit No. 506, 5th Floor, Windsor Bldg., Off CST
Road, Kalina, Santacruz (East), Mumbai - 400098
India

Tel: 91-22-62661336
